**MA TRẬN ĐỀ THI NGỮ VĂN 11 - HỌC KÌ I**

**Năm học 2020 – 2021**

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

1.Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình học kì I, môn Ngữ văn lớp 11. Hệ thống lại những kiến thức về các phần: Làm văn, tiếng Việt và đọc văn chương trình Ngữ Văn 11 từ tuần 1 đến tuần 16.

2. Rèn luyện các kỹ năng: nhận biết; thông hiểu, vận dụng để làm bài; kỹ năng tạo lập văn bản trong bài văn nghị luận.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

– Hình thức: Tự luận

– Cách tổ chức kiểm tra: Cho học sinh làm bài kiểm tra trong thời gian 90 phút

**III. THIẾT LẬP MA TRẬN**

– Liệt kê một số chuẩn kiến thức kĩ năng của chương trình môn Ngữ văn lớp 11

– Xác định khung ma trận.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chủ đề/Mức độ | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | | Cộng |
| Vận dụng thấp | Vận dụng cao |
| **Chủ đề 1: Đọc-hiểu** | Xác định thể thơ, phương thức biểu đạt chính, phong cách ngôn ngữ... | Hiểu được ý nghĩa của hình ảnh/chi tiết, câu nói trong văn bản | Chỉ ra biện pháp tu từ và nêu tác dụng, trình bày ý kiến, lí giải quan điểm, ý kiến của bản thân về một câu nói… | Viết đoạn văn ngắn về một vấn đề được rút ra từ văn bản |  |
| Số câu: Số điểm Tỉ lệ: | 1  0,5 điểm 5 % | 1  1,0 điểm 10% | 1  1,0 điểm  10% | 1  1,5điểm 15 % | 4 câu 4,0đ 40% |
| **Chủ đề 2: Làm văn**  (*Văn học Việt Nam hiện đại 1930-1945)* | Nhận biết được kiểu bài; xác định được vấn đề nghị luận | Chỉ ra được các yêu cầu của đề bài. | Kết hợp các thao tác lập luận để phân tích, chứng minh, bình luận vấn đề | Có những liên tưởng thú vị, sự lí giải thấu đáo, văn viết có cảm xúc. |  |
| Số câu: Số điểm Tỉ lệ: | 2,5 điểm 25% | 2,0 điểm 20% | 1,0điểm 10% | 0,5 điểm 5 % | 1 câu 6,0 đ 60% |
| Tổng số câu: Số điểm Tỉ lệ: | 3,0điểm 30 % | 3,0 điểm 30% | 2,0điểm 20% | 2,0điểm 20 % | 2 phần 10 đ 100% |